

QUYẾT ĐỊNH
Về việc tặng Giấy khen cho các tập thể
đạt danh hiệu Tập thể “Lao động tiên tiến” năm học 2021 - 2022

GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI

Căn cứ Quyết định số 02/2022/QĐ-UBND ngày 11/01/2022 của UBND thành phố Hà Nội về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội;

Căn cứ Luật thi đua, khen thưởng ngày 26/11/2003, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng ngày 14/6/2005 và ngày 16/11/2013; Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng; Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 09/2020/QĐ-UBND ngày 28/4/2020 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 1164/QĐ-SGDĐT ngày 10/8/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội về việc công nhận danh hiệu Tập thể “Lao động tiên tiến” năm học 2021 - 2022 cho các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội và Quyết định số 1159/QĐ-SGDĐT ngày 08/8/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội về việc công nhận danh hiệu Tập thể “Lao động tiên tiến” năm học 2021 - 2022 cho các phòng thuộc cơ quan Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội;

Theo đề nghị của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Giáo dục và Đào tạo Hà Nội và Chánh Văn phòng Sở.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng Giấy khen cho 05 tập thể phòng thuộc cơ quan Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội và 247 tập thể các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội đạt danh hiệu Tập thể “Lao động tiên tiến” năm học 2021 - 2022.

(Có danh sách kèm theo)

Điều 2. Kèm theo Giấy khen, mỗi tập thể được thưởng theo quy định tại Điều 69, Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ. Tiền thưởng được trích từ quỹ thi đua, khen thưởng của đơn vị trình.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Sở, Trưởng các phòng thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội, Thủ trưởng các đơn vị và các tập thể có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Đ/c Giám đốc Sở;
- Các đ/c Phó Giám đốc Sở;
- Hội đồng TĐKT ngành GDĐT;
- Lưu: VT, VP. 

GIÁM ĐỐC




Trần Thế Cường

DANH SÁCH TẬP THỂ ĐƯỢC TẶNG GIẤY KHEN
TẬP THỂ “LAO ĐỘNG TIỀN TIẾN” NĂM HỌC 2021-2022
(Theo Quyết định số 1286/QĐ-SGDĐT ngày 30/8/2022
của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội)

1. Danh sách các tập thể thuộc Cơ quan Sở: 05 tập thể

TT	Tên tập thể
1	Phòng Giáo dục mầm non
2	Phòng Giáo dục tiểu học
3	Phòng Giáo dục thường xuyên - Đại học
4	Phòng Kế hoạch - Tài chính
5	Công đoàn ngành Giáo dục Hà Nội

2. Danh sách tập thể trường: 53 tập thể

TT	Tên đơn vị trường
1.	Trung học phổ thông Nguyễn Thị Minh Khai
2.	Trung học phổ thông Đông Mỹ
3.	Trung học phổ thông Minh Khai
4.	Trung học phổ thông Thạch Bàn
5.	Trung học phổ thông Vân Tảo
6.	Trung học phổ thông Nguyễn Trãi - Ba Đình
7.	Trung học phổ thông Phan Huy Chú - Quốc Oai
8.	Trung học phổ thông Trung Văn
9.	Trung học phổ thông Thượng Cát
10.	Trung học phổ thông Bình Minh
11.	Trung học phổ thông Xuân Giang
12.	Trung học phổ thông Bất Bạt
13.	Trung học phổ thông Trần Hưng Đạo - Hà Đông
14.	Trung học phổ thông Vạn Xuân - Hoài Đức
15.	Trung học phổ thông Minh Phú
16.	Trung học phổ thông Minh Quang
17.	Trung học phổ thông Quang Minh
18.	Trung học phổ thông Tiên Phong

TT	Tên đơn vị trường
19.	Trung học phổ thông Đại Mỗ
20.	Trung học phổ thông Xuân Khanh
21.	Trung học phổ thông Ngô Sỹ Liên
22.	Trung học phổ thông Bắc Lương Sơn
23.	THCS - THPT M.V.Lômônôxốp
24.	THCS - THPT Newton
25.	Trung học phổ thông Tân Dân
26.	Trung học phổ thông Ứng Hòa B
27.	Trung học phổ thông Tiến Thịnh
28.	Trung học phổ thông Lưu Hoàng
29.	Trung học phổ thông Ứng Hòa A
30.	Trung học phổ thông Mỹ Đức A
31.	Trung học phổ thông Hợp Thanh
32.	Trung học phổ thông Mỹ Đức C
33.	Trung học phổ thông Lý Tử Tấn
34.	Trung học phổ thông Khương Đình
35.	Trung học phổ thông Hà Đông
36.	Trung học phổ thông Chương Mỹ B
37.	Trung học phổ thông Chúc Động
38.	Trung học phổ thông Phạm Hồng Thái
39.	Trung học phổ thông Tân Lập
40.	Trung học phổ thông Hoài Đức C
41.	Trung học phổ thông Hoài Đức B
42.	Tiểu học - THCS - THPT Đa Trí Tuệ
43.	Trung học phổ thông Thanh Oai A
44.	Trung học phổ thông Đại Cường
45.	Trung học phổ thông Chương Mỹ A
46.	Trung học phổ thông Đình Tiên Hoàng - Ba Đình
47.	Trung học phổ thông Phương Nam
48.	Trung học phổ thông Mỹ Đình

TT	Tên đơn vị trường
49.	Tiểu học - THCS - THPT Khương Hạ
50.	Trung học phổ thông Trần Phú - Ba Vì
51.	THCS - THPT Hà Thành
52.	THCS - THPT Trần Quốc Tuấn
53.	Trung học phổ thông Nguyễn Văn Trỗi

3. Danh sách tập thể Tổ: 194 tập thể

TT	Tên tập thể tổ	Tên trường
1	Khoa Giáo dục Trung học	Bồi dưỡng cán bộ giáo dục Hà Nội
2	Phòng Tổ chức Hành chính	Bồi dưỡng cán bộ giáo dục Hà Nội
3	Tiểu học chuyên biệt	Phổ thông cơ sở Xã Đàn
4	Tiểu học hòa nhập	Phổ thông cơ sở Xã Đàn
5	Khoa học Xã hội 1	Phổ thông Dân tộc Nội trú
6	Khoa học Tự nhiên 1	Phổ thông Dân tộc Nội trú
7	Toán	THCS-THPT Nguyễn Siêu
8	Ngữ văn	THCS-THPT Nguyễn Siêu
9	Chuyên môn 3	Tiểu học - THCS - THPT Khương Hạ
10	Ngữ văn	Trung học cơ sở - Trung học phổ thông Newton
11	Khoa học Tự nhiên	Trung học cơ sở - Trung học phổ thông Newton
12	Sử - Địa - Giáo dục công dân - Thư viện	Trung học phổ thông Ba Vì
13	Lý - Hóa - Sinh	Trung học phổ thông Ba Vì
14	Xã hội	Trung học phổ thông Bắc Lương Sơn
15	Tự nhiên	Trung học phổ thông Bắc Lương Sơn
16	Văn - Công dân	Trung học phổ thông Bắc Thăng Long
17	Hóa - Sinh - Thể dục - Giáo dục quốc phòng	Trung học phổ thông Bắc Thăng Long
18	Văn - Sử - Địa	Trung học phổ thông Bất Bạt
19	Văn - Xã hội	Trung học phổ thông Bình Minh

TT	Tên tập thể tổ	Tên trường
20	Tự nhiên	Trung học phổ thông Bình Minh
21	Văn - Sử - Giáo dục công dân	Trung học phổ thông Cao Bá Quát - Quốc Oai
22	Hóa - Sinh	Trung học phổ thông Cầu Giấy
23	Khoa học xã hội	Trung học phổ thông Chu Văn An
24	Khoa học tự nhiên	Trung học phổ thông Chu Văn An
25	Sử - Địa - Giáo dục công dân	Trung học phổ thông Chúc Động
26	Ngữ văn	Trung học phổ thông Chương Mỹ B
27	Ngoại ngữ	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
28	Lịch sử - Thư viện	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
29	Hóa học	Trung học phổ thông chuyên Nguyễn Huệ
30	Ngoại ngữ	Trung học phổ thông chuyên Nguyễn Huệ
31	Tự nhiên	Trung học phổ thông Cổ Loa
32	Ngữ văn	Trung học phổ thông Đa Phúc
33	Xã hội	Trung học phổ thông Đa Phúc
34	Lý - Sinh - Công nghệ	Trung học phổ thông Đại Cường
35	Xã hội	Trung học phổ thông Đại Mỗ
36	Ngữ văn	Trung học phổ thông Đại Mỗ
37	Vật lý - Thể dục - Quốc phòng an ninh	Trung học phổ thông Đan Phượng
38	Hóa - Sinh - Công nghệ	Trung học phổ thông Đan Phượng
39	Xã hội	Trung học phổ thông Đông Anh
40	Toán	Trung học phổ thông Đông Anh
41	Toán - Tin - Công nghệ	Trung học phổ thông Đống Đa
42	Xã hội	Trung học phổ thông Đống Đa
43	Khoa học xã hội	Trung học phổ thông Đông Đô
44	Khoa học giáo dục	Trung học phổ thông Đông Đô
45	Văn - Sử - Địa - Giáo dục công dân	Trung học phổ thông Đông Mỹ

TT	Tên tập thể tổ	Tên trường
46	Toán - Vật lý - Kỹ thuật công nghiệp	Trung học phổ thông Đông Mỹ
47	Hóa - Sinh - Công nghệ	Trung học phổ thông Đồng Quan
48	Lý - Thể dục - Giáo dục quốc phòng và an ninh	Trung học phổ thông Đồng Quan
49	Toán	Trung học phổ thông Dương Xá
50	Tự nhiên	Trung học phổ thông Dương Xá
51	Sử - Địa - Giáo dục công dân	Trung học phổ thông Hai Bà Trưng - Thạch Thất
52	Toán - Tin	Trung học phổ thông Hai Bà Trưng - Thạch Thất
53	Xã hội	Trung học phổ thông Hoài Đức A
54	Ngữ Văn	Trung học phổ thông Hoài Đức B
55	Toán - Tin	Trung học phổ thông Hoài Đức B
56	Xã hội	Trung học phổ thông Hoài Đức C
57	Lịch sử - Địa lý - Giáo dục công dân	Trung học phổ thông Hoàng Cầu
58	Tiếng Anh	Trung học phổ thông Hoàng Cầu
59	Hóa - Sinh - Công nghệ	Trung học phổ thông Hoàng Văn Thụ
60	Xã hội	Trung học phổ thông Hoàng Văn Thụ
61	Toán	Trung học phổ thông Hồng Thái
62	Lịch sử - Địa lý - Giáo dục quốc phòng - Giáo dục công dân - Thư viện	Trung học phổ thông Hợp Thanh
63	Khoa học xã hội	Trung học phổ thông Khương Đình
64	Văn	Trung học phổ thông Kim Anh
65	Khoa học xã hội	Trung học phổ thông Kim Anh
66	Toán - Tin	Trung học phổ thông Kim Liên
67	Ngữ văn	Trung học phổ thông Lê Lợi
68	Hóa - Sinh - Công nghệ	Trung học phổ thông Lê Quý Đôn - Đống Đa
69	Ngữ văn	Trung học phổ thông Lê Quý Đôn - Hà Đông
70	Xã hội	Trung học phổ thông Liên Hà
71	Hóa Sinh	Trung học phổ thông Liên Hà

TT	Tên tập thể tổ	Tên trường
72	Toán - Giáo dục quốc phòng	Trung học phổ thông Lưu Hoàng
73	Hóa - Sinh - Công nghệ - Tin	Trung học phổ thông Lý Thường Kiệt
74	Tiếng Anh - Sử - Địa	Trung học phổ thông Lý Tử Tấn
75	Xã hội	Trung học phổ thông Mê Linh
76	Toán - Tin	Trung học phổ thông Mê Linh
77	Lịch sử - Địa lý - Giáo dục công dân	Trung học phổ thông Minh Khai
78	Ngữ văn - Sinh học	Trung học phổ thông Minh Khai
79	Toán - Năng khiếu	Trung học phổ thông Minh Phú
80	Xã hội	Trung học phổ thông Minh Phú
81	Khoa học Xã hội 2	Trung học phổ thông Minh Quang
82	Khoa học Xã hội 1	Trung học phổ thông Minh Quang
83	Toán - Tin	Trung học phổ thông Mỹ Đức A
84	Sinh - Hóa - Địa	Trung học phổ thông Mỹ Đức B
85	Toán - Giáo dục công dân	Trung học phổ thông Mỹ Đức B
86	Anh - Địa - Giáo dục công dân	Trung học phổ thông Mỹ Đức C
87	Toán - Tin	Trung học phổ thông Ngô Quyền - Ba Vì
88	Xã hội	Trung học phổ thông Ngô Sỹ Liên
89	Toán - Tin	Trung học phổ thông Ngô Thì Nhậm
90	Lịch sử - Địa lý - Tiếng Anh	Trung học phổ thông Ngọc Hồi
91	Hóa - Sinh - Công nghệ	Trung học phổ thông Ngọc Tào
92	Vật lý - Kỹ thuật công nghiệp	Trung học phổ thông Ngọc Tào
93	Hóa - Sinh - Công nghệ - Thiết bị	Trung học phổ thông Nguyễn Du - Thanh Oai
94	Hóa - Sinh - Công nghệ	Trung học phổ thông Nguyễn Gia Thiều
95	Ngoại ngữ - Thể dục - Quốc phòng	Trung học phổ thông Nguyễn Gia Thiều
96	Văn - Sử - Địa - Giáo dục công dân	Trung học phổ thông Nguyễn Quốc Trinh
97	Lý - Hóa - Sinh - Công nghệ	Trung học phổ thông Nguyễn Quốc Trinh

TT	Tên tập thể tổ	Tên trường
98	Xã hội	Trung học phổ thông Nguyễn Thị Minh Khai
99	Vật lý - Công nghệ	Trung học phổ thông Nguyễn Thị Minh Khai
100	Hóa - Sinh	Trung học phổ thông Nguyễn Trãi - Ba Đình
101	Ngoại ngữ - Thể dục - Quốc phòng	Trung học phổ thông Nguyễn Trãi - Ba Đình
102	Lý - Hóa - Sinh	Trung học phổ thông Nguyễn Trãi - Thường Tín
103	Toán	Trung học phổ thông Nguyễn Trãi - Thường Tín
104	Tự nhiên	Trung học phổ thông Nguyễn Văn Cừ
105	Khoa học xã hội	Trung học phổ thông Nguyễn Văn Trỗi
106	Hóa Sinh	Trung học phổ thông Phạm Hồng Thái
107	Xã hội	Trung học phổ thông Phạm Hồng Thái
108	Tự nhiên	Trung học phổ thông Phan Huy Chú - Đống Đa
109	Xã hội	Trung học phổ thông Phan Huy Chú - Đống Đa
110	Toán - Tin - Thể dục	Trung học phổ thông Phan Huy Chú - Quốc Oai
111	Hóa - Lý - Thiết bị	Trung học phổ thông Phan Huy Chú - Quốc Oai
112	Sử - Địa - Giáo dục công dân	Trung học phổ thông Phú Xuyên A
113	Ngoại ngữ	Trung học phổ thông Phú Xuyên A
114	Sử - Địa - Giáo dục công dân	Trung học phổ thông Phú Xuyên B
115	Lý - Tin - Công nghệ	Trung học phổ thông Phú Xuyên B
116	Toán	Trung học phổ thông Phúc Lợi
117	Lý - Tin	Trung học phổ thông Phúc Lợi
118	Xã hội	Trung học phổ thông Phúc Thọ
119	Ngữ văn - Sinh học - Công nghệ	Trung học phổ thông Phùng Khắc Khoan - Thạch Thất
120	Xã hội	Trung học phổ thông Quang Minh
121	Toán - Tin	Trung học phổ thông Quang Minh
122	Toán - Tin học	Trung học phổ thông Quảng Oai
123	Khoa học tự nhiên	Trung học phổ thông Quảng Oai

TT	Tên tập thể tổ	Tên trường
124	Sử - Địa - Giáo dục công dân	Trung học phổ thông Quang Trung - Đống Đa
125	Ngoại ngữ - Thể dục - Giáo dục quốc phòng	Trung học phổ thông Quang Trung - Đống Đa
126	Hóa - Sinh - Thể dục	Trung học phổ thông Quang Trung - Hà Đông
127	Văn	Trung học phổ thông Quang Trung - Hà Đông
128	Vật lý - Ngoại ngữ	Trung học phổ thông Quốc Oai
129	Hóa học - Giáo dục thể chất	Trung học phổ thông Quốc Oai
130	Xã hội 1	Trung học phổ thông Sóc Sơn
131	Tự nhiên 1	Trung học phổ thông Sóc Sơn
132	Hóa - Sinh - Kỹ thuật nông nghiệp	Trung học phổ thông Sơn Tây
133	Văn	Trung học phổ thông Sơn Tây
134	Toán	Trung học phổ thông Tân Dân
135	Ngoại ngữ - Công nghệ - Tin học	Trung học phổ thông Tân Lập
136	Khoa học xã hội	Trung học phổ thông Tân Lập
137	Ngữ văn	Trung học phổ thông Tây Hồ
138	Khoa học xã hội	Trung học phổ thông Tây Hồ
139	Ngữ văn	Trung học phổ thông Thạch Bàn
140	Toán	Trung học phổ thông Thạch Bàn
141	Vật lý - Công nghệ	Trung học phổ thông Thạch Thất
142	Hóa - Sinh - Công nghệ	Trung học phổ thông Thạch Thất
143	Toán - Tin	Trung học phổ thông Thanh Oai A
144	Lý - Sinh - Công nghệ	Trung học phổ thông Thanh Oai A
145	Khoa học xã hội	Trung học phổ thông Thanh Oai B
146	Khoa học tự nhiên	Trung học phổ thông Thanh Oai B
147	Lịch sử - Địa lý - Ngoại ngữ	Trung học phổ thông Thường Tín
148	Toán - Thiết bị - Thư viện	Trung học phổ thông Thường Tín
149	Ngữ văn	Trung học phổ thông Tiền Phong

TT	Tên tập thể tổ	Tên trường
150	Ngoại ngữ	Trung học phổ thông Tiên Phong
151	Chuyên môn II	Trung học phổ thông Tiên Thịnh
152	Ngữ văn - Lịch sử	Trung học phổ thông Trần Đăng Ninh
153	Vật lý - Công nghệ - Tin học	Trung học phổ thông Trần Đăng Ninh
154	Lịch sử - Địa lý - Giáo dục công dân	Trung học phổ thông Trần Hưng Đạo - Hà Đông
155	Ngữ văn	Trung học phổ thông Trần Hưng Đạo - Hà Đông
156	Ngoại ngữ - Thể dục - Quốc phòng	Trung học phổ thông Trần Hưng Đạo - Thanh Xuân
157	Ngữ văn	Trung học phổ thông Trần Nhân Tông
158	Vật lý - Kỹ - Tin	Trung học phổ thông Trần Nhân Tông
159	Toán - Tin	Trung học phổ thông Trần Phú - Hoàn Kiếm
160	Hóa - Sinh - Công nghệ	Trung học phổ thông Trần Phú - Hoàn Kiếm
161	Tự nhiên 1	Trung học phổ thông Trung Giã
162	Tự nhiên 2	Trung học phổ thông Trung Giã
163	Sử - Địa - Giáo dục công dân	Trung học phổ thông Trung Văn
164	Ngoại ngữ - Thể dục - Quốc phòng	Trung học phổ thông Trương Định
165	Văn	Trung học phổ thông Trương Định
166	Khoa học tự nhiên	Trung học phổ thông Tự Lập
167	Khoa học xã hội	Trung học phổ thông Tự Lập
168	Khoa học Xã hội	Trung học phổ thông Tùng Thiện
169	Khoa học Tự nhiên	Trung học phổ thông Tùng Thiện
170	Chuyên môn 1	Trung học phổ thông Ứng Hòa A
171	Lý - Hóa - KTCN	Trung học phổ thông Ứng Hòa B
172	Xã hội I	Trung học phổ thông Vân Cốc
173	Tự nhiên	Trung học phổ thông Vân Nội
174	Xã hội	Trung học phổ thông Vân Nội
175	Khoa học xã hội	Trung học phổ thông Vân Tảo

TT	Tên tập thể tổ	Tên trường
176	Văn - Thể dục	Trung học phổ thông Vân Tào
177	Văn	Trung học phổ thông Vạn Xuân - Hoài Đức
178	Ngữ văn	Trung học phổ thông Việt Đức
179	Lịch sử - Địa lý - Giáo dục công dân	Trung học phổ thông Việt Nam - Ba Lan
180	Toán - Tin	Trung học phổ thông Việt Nam - Ba Lan
181	Toán - Vật lý	Trung học phổ thông Xuân Đình
182	Hóa - Sinh - Công nghệ	Trung học phổ thông Xuân Đình
183	Tự nhiên 1	Trung học phổ thông Xuân Giang
184	Xã hội 1	Trung học phổ thông Xuân Giang
185	Lý - Hóa - Sinh - Công nghệ	Trung học phổ thông Xuân Khanh
186	Văn - Sử - Giáo dục công dân	Trung học phổ thông Xuân Khanh
187	Văn - Thể dục - An ninh quốc phòng	Trung học phổ thông Xuân Mai
188	Hóa - Sinh	Trung học phổ thông Xuân Mai
189	Ngữ văn	Trung học phổ thông Xuân Phương
190	Hóa - Sinh - Công nghệ	Trung học phổ thông Xuân Phương
191	Xã hội	Trung học phổ thông Yên Hòa
192	Lý - Hóa - Sinh - Công nghệ	Trung học phổ thông Yên Lãng
193	Ngữ văn	Trung học phổ thông Yên Lãng
194	Tổng hợp	Trung học phổ thông Yên Viên